

Bản án số: 40/2024/HS-ST

Ngày: 09 - 5 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhài.

Thẩm phán: Ông Dương Văn Bản

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Thanh Hải

Bà Hà Thị Dung

Bà Phan Thị Thúy

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Khánh Tùng - Thư ký tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Lý Văn Huân và ông Hoàng Đại Nghĩa - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 09 tháng 5 năm 2024, tại Hội trường Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 19/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2024/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 04 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn A; tên gọi khác: Không, sinh ngày 24 tháng 11 năm 1995 tại Thái Nguyên.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ dân phố E, phường B, thành phố P (trước đây là thị xã P), tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân N (đã chết) và con bà Nguyễn Thị T; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/12/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh T. (Có mặt).

* Người bào chữa cho bị cáo do Đoàn luật sư tỉnh T cử: Luật sư Vũ Văn Đ - Văn phòng L, Đoàn luật sư tỉnh T (Có mặt).

*** Bị hại:**

Anh Chu Văn T1, sinh năm 2003. (Có mặt).

Trú tại: Xóm Đ, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Nguyễn Minh T2, sinh năm 1986 (Vắng mặt)

Trú tại: TDP T, phường T, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên.

*** Người làm chứng**

1. Anh Triệu Văn D, sinh năm 2004 (Vắng mặt)

Trú tại: Xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1999 (vắng mặt)

Trú tại: Xóm V, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

3. Anh Chu Văn C1, sinh năm 1996 (Có mặt)

Trú tại: Xóm Đ, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

4. Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 2003 (Vắng mặt)

Trú tại: TDP Ú, thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa. Nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tuấn A và Chu Văn T1 là công nhân cùng phân xưởng tại chi nhánh Công ty TNHH H, có địa chỉ tại Khu công nghiệp Đ, thuộc TDP H, phường H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên. Chiều ngày 22/12/2021, khi đang làm việc, Thê bất cẩn trong việc rút dây điện nên để đập vào chân của A. Anh quay lại nói với T1 “Mày làm sao đấy” và đá vào chân của T1. Thê và Anh cãi nhau, Anh dọa sẽ gọi người đem đồ đến cổng công ty để đánh T1. Lo sợ bị đánh, T1 gọi điện thoại cho chú ruột là Chu Văn C1 (gần nhà T1) báo có người dọa đánh và nhờ đến đón. Đến khoảng 19 giờ 50 phút cùng ngày, T1 cùng Nguyễn Văn P ra cổng gặp C1 đứng đợi. Lúc này, A cũng tan làm và ra cổng gặp T1, hai bên nói chuyện thì T1 dùng mũ bảo hiểm đánh vào đầu A, A bỏ chạy, C1, P đuổi theo giữ Anh lại. C1, P, T1 dùng tay chân đánh nhiều nhát vào người Anh, sau đó được mọi người can ngăn, Anh đi về phòng trọ, P, C1, T1 đi về. Sau khi xảy ra sự việc, Anh vẫn đi làm bình thường, còn P, T1 xin nghỉ đến ngày 27/12/2021 mới quay lại làm việc.

Sáng ngày 27/12/2021, do vẫn bức tức vì bị đánh, A đem theo 01 con dao bấm dài khoảng 25cm, phần chuôi dao bằng kim loại dài 13,5cm mục đích tìm đánh Thê. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, A cùng nhóm công nhân đi ra hành lang khu vực xưởng A, B của Công ty để hút thuốc thì gặp T1. Khi cả nhóm đang ngồi hút thuốc thì Anh gọi thê đi ra ngoài nói chuyện riêng. Anh đi trước, T1 đi sau, đi được khoảng 5m thì A và T1 dừng lại đứng đối diện nhau nói chuyện. Anh nói với T1 “Sao hôm nọ mày đánh tao”, T1 trả lời “thế hôm nọ anh làm sao”. Nghe T1 nói vậy, Anh lập tức dùng tay phải lấy con dao trong túi quần, bấm nút mở lưỡi dao đâm 01 nhát trúng mạn sườn bên trái của T1. Anh tiếp tục đâm nhát thứ 02 trúng vào bắp tay trái của T1. Bị đâm, T1 quay người bỏ chạy, A tiếp tục đâm nhát thứ 03 trúng vào vùng lưng của T1. Sau khi đâm Thê xong, A bỏ chạy ra khỏi công ty, còn T1 được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ1, Thái Nguyên, sau chuyển cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện T3 đến ngày

06/01/2022 ra viện. Sau đó Anh đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã P (nay là thành phố P) đầu thú.

Ngay sau khi xảy ra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác định các vị trí, địa điểm Nguyễn Tuấn A dùng dao bấm đâm gây thương tích cho Chu Văn T1.

Tại bệnh án ngoại khoa số 213240 của Bệnh viện T3 thể hiện Chu Văn T1 có các vết thương: Vùng mạn sườn trái có vết thương sắc gọn KT khoảng 3 x 2cm, máu chảy qua vết thương, vết thương sâu không thăm sát hết đáy. Vùng cánh tay trái có vết thương sắc gọn KT 3x2cm máu chảy qua vết thương. Vùng lưng trái có vết thương sắc gọn KT 3 x 2cm máu chảy qua vết thương. Chẩn đoán: Vết thương ngực bụng, vết thương phần mềm vùng cánh tay trái, thắt lưng. Chụp VLVT:... thùng ống tiêu hóa phải phẫu thuật khâu lỗ thùng cơ hoành.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 952/TgT ngày 30/12/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh T xác định dấu vết thương tích của Chu Văn T1 gồm: Ngực: mạn sườn (T) có 01 vết thương đang liền sẹo còn chỉ khâu KT dài 2,5cm x 0,1cm; mạn sườn (T) có 01 ống đặt sode KT dài 0,5cm x rộng 0,5cm. Bụng: vùng giữa bụng có 01 vết sẹo mổ, đang liền sẹo còn chỉ khâu KT dài 16cm x rộng 0,2cm. Vùng bụng (T) có 01 ống đặt sonde KT 0,5cm x 0,5cm. Lưng: vùng lưng có 01 vết thương đang liền sẹo còn chỉ khâu KT dài 2,2cm x 0,1cm. Tay chân: Cánh tay (T) có 01 vết thương đang liền sẹo còn chỉ khâu KT dài 3,5cm x 0,1cm. Kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Chu Văn T1 do bị thương tích gây nên hiện tại là 5%, cơ chế hình thành thương tích do tác động của vật sắc nhọn. Hiện tại bệnh nhân đang nằm điều trị tại bệnh viện, còn có tổn thương đã phẫu thuật và các tổn thương khác chưa thể đánh giá, xác định tỷ lệ được ngày, nên sau khi bệnh nhân ra viện, cơ quan Cảnh sát điều tra có thể trưng cầu giám định bổ sung.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 181/TgT ngày 24/3/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh T đối với Chu Văn T1, kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định gồm khâu vết thương cơ hoành, khâu vết thương gan, tổn thương màng phổi, hiện tại có 01 sẹo phần mềm KT trung bình và 05 sẹo phần mềm KT nhỏ. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Chu Văn T1 do thương tích gây nên hiện tại là 51%.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 209/TgT ngày 07/4/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh T kết luận đối với thương tích của Nguyễn Tuấn A xác định hiện tại không còn dấu vết của thương tích. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Tuấn A do thương tích gây nên hiện tại là 0%.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Tuấn A đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên. Anh khai do bức xúc việc T1 cùng C1, P đánh Anh vào ngày 22/12/2021 nên ngày 27/12/2021 bị cáo đã mang theo dao bấm và dùng dao đâm Thử 3 nhát. Anh biết dùng dao đâm vào cơ thể người khác là sẽ nguy hiểm

đến tính mạng nếu vào những vùng trọng yếu như đầu, cổ, bụng của nạn nhân nhưng do không kiểm chế được bản thân nên phạm tội.

Vật chứng vụ án: 01 (một) con dao bấm dài 25cm, phần chuôi dao bằng kim loại dài 13,5cm. 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus thu giữ của Nguyễn Tuấn A đã được xử lý tại Bản án số 88/2022/HSST ngày 04/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Chu Văn T1 yêu cầu Nguyễn Tuấn A bồi thường thiệt hại tổng cộng số tiền 127.667.000 đồng. Gia đình bị cáo A (Nguyễn Minh T2 anh họ của Anh) đã bồi thường cho anh T1 được 5.000.000 đồng.

Vụ án đã được Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên xét xử sơ thẩm tại bản án số 88/2022/HSST ngày 04/8/2022 xét xử đối với bị cáo A về tội “Cố ý gây thương tích”, phạt bị cáo 06 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho anh Chu Văn T1 50.000.000 đồng. Sau khi xét xử sơ thẩm, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội kháng nghị với nội dung: Hành vi của Nguyễn Tuấn Anh có dấu hiệu của tội “Giết người” theo Điều 123 BLHS, cấp sơ thẩm kết án Nguyễn Tuấn A về tội “Cố ý gây thương tích” là không đúng quy định của pháp luật, chưa đánh giá đúng tính chất đặc biệt nguy hiểm của hành vi phạm tội. Đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, xét xử giám đốc thẩm Hủy bản án hình sự sơ thẩm số 88/2022/HSST ngày 04/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên để điều tra lại theo đúng quy định của pháp luật.

Tại Quyết định số 34/2023/HS-GĐT ngày 21/9/2023 Ủy ban thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội: Chấp nhận kháng nghị giám đốc thẩm của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, hủy bản án hình sự sơ thẩm số 88/HSST ngày 04/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên để điều tra lại theo đúng quy định của pháp luật.

Sau khi điều tra lại, tại Cáo trạng số 27/CT-VKSTN-P2 ngày 21 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn A về tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Tuấn A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận toàn bộ thương tích trên cơ thể của anh T1 do một mình bị cáo dùng dao gây nên. Bị cáo không yêu cầu anh T1, anh C1, anh P phải bồi thường cho bị cáo về hành vi đánh bị cáo vào ngày 22/12/2021.

Tại phiên tòa, bị hại xác nhận nguyên nhân xảy ra vụ án do bị hại có một phần lỗi. Về phần hình phạt đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật. Về phần bồi thường, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường cho bị hại tổng số tiền 80.000.000 đồng, đã bồi thường 5.000.000 đồng, bị cáo còn phải bồi thường tiếp là 75.000.000 đồng.

Bị cáo nhất trí với yêu cầu bồi thường của bị hại.

Phản luận tội tại phiên tòa: Sau khi phân tích tính chất vụ án, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội “Giết người”. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Tuấn A từ 10 đến 11 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại tại phiên tòa.

Về vật chứng: Đã được giải quyết tại bản án hình sự sơ thẩm số 88/2022/HSST ngày 04/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với tội danh, điều khoản, điểm mà Viện kiểm sát đã truy tố. Về nguyên nhân vụ án xuất phát từ việc bị cáo bị anh T1 và một số người khác đánh vào ngày 22/12/2021 do tinh thần bị kích động mạnh nên ngày 27/12/2021 bị cáo đã dùng dao đâm anh T1, bị cáo biết dùng dao đâm vào cơ thể người khác là sẽ nguy hiểm đến tính mạng nhưng do không kiềm chế được bản thân nên phạm tội. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường cho bị hại một phần để khắc phục hậu quả, đầu thú, người bị hại có lỗi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, s, e khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án dưới khung của hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở về với gia đình và hòa nhập cùng xã hội. Về phần bồi thường: Tại phiên tòa bị cáo và bị hại đã thỏa thuận được mức bồi thường, đề nghị được ghi nhận.

Bị cáo nhất trí với luận cứ luật sư bào chữa không bổ sung gì thêm.

Bị hại không tranh luận.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận đối đáp giữ nguyên quan điểm.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức thấp nhất để bị cáo cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và một số người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra.

Căn cứ vào Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục tiến hành xét xử.

[2] Về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh T, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay bị cáo thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội “Giết người” là đúng, không oan. Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo là khách quan phù hợp với biên bản sự việc, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, dữ liệu hình ảnh đã thu thập được, phù hợp với vật chứng đã thu giữ, bệnh án điều trị, các kết luận giám định pháp y về thương tích đối với người bị hại và lời khai của người bị hại, những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Như vậy hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 27/12/2021, tại Công ty TNHH H thuộc tổ dân phố H, phường H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên, do có mâu thuẫn từ trước nên Nguyễn Tuấn A đã chuẩn bị 01 con dao bấm dài 25cm, phần lưỡi dao dài 11,6cm, có một đầu lưỡi sắc, bản rộng nhất 2,4cm có tính sát thương cao đâm 03 nhát trúng vào các vùng bụng, sườn bên trái và phần mềm cánh tay bên phải của anh Chu Văn T1 làm anh T1 bị tổn thương màng phổi, nhu mô gan, cơ hoành và thương tích phần mềm cánh tay bên phải, với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 51%.

Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, đủ năng lực nhận thức nhưng đã sử dụng hung khí là dao, phần lưỡi dao bằng kim loại là hung khí nguy hiểm, có tính sát thương cao đâm vào vùng trọng yếu của cơ thể anh T1 dẫn đến thương tích 51%, gây nguy hiểm đến tính mạng của anh T1. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện tính côn đồ, và ý thức cố ý tước đoạt tính mạng của nạn nhân thể hiện bị cáo đã dùng dao đâm 01 nhát trúng mạn sườn bên trái, 01 nhát trúng vào bắp tay trái của bị hại, khi bị hại bỏ chạy, bị cáo còn tiếp tục đâm nhát thứ 03 trúng vào vùng lưng của bị hại. Bị cáo nhận thức được hậu quả chết người có thể xảy ra nhưng vẫn cố tình thực hiện, việc bị hại không chết là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn A về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 123 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

...n. Có tính chất côn đồ.

[3] Tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sức khỏe, tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang và dư luận xấu trong nhân dân, gây mất trật tự trị an xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo phải xét xử nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự, để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng chống tội phạm chung.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường cho bị hại 5.000.000đồng khắc phục một phần hậu quả cho bị hại, sau khi phạm tội bị cáo rời khỏi hiện trường sau đó đến cơ quan công an đầu thú và bị hại có một phần lỗi nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Khi quyết định hình phạt cần áp dụng Điều 15, Điều 57 Bộ luật hình sự cho bị cáo do phạm tội chưa đạt. Xét toàn diện vụ án cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí viện phí tại các bệnh viện, các khoản chi phí hợp lý cho việc điều trị, bồi dưỡng sức khỏe, tổn thất tinh thần, mất thu nhập của bị hại và người chăm sóc tổng số tiền là 80.000.000 đồng, đã bồi thường 5.000.000 đồng, bị cáo còn bồi thường tiếp 75.000.000 đồng. Bị cáo nhất trí. Sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại tại phiên tòa không trái đạo đức, không trái với quy định của pháp luật, được ghi nhận.

[6] Vật chứng vụ án: Đã được giải quyết tại bản án hình sự sơ thẩm số 88/2022/HSST ngày 04/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật. Theo công văn số 447/CCTHADS ngày 19/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên thì cơ quan thi hành án đã kê biên bán tài sản đảm bảo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus được 500.000đồng để thi hành khoản án phí cho bị cáo. Số tiền còn lại bị cáo tiếp tục phải nộp.

[8] Như phân tích trên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị của luật sư bào chữa cho bị cáo hội đồng xét xử xem xét theo quy định.

[9] Đối với sự việc ngày 22/12/2021, tại khu vực trước cổng Công ty TNHH H, Chu Văn T1 có hành vi dùng vũ khí, đánh, thất lưng da đánh, vạt vào đầu, mặt và người của Nguyễn Tuấn A; Chu Văn C1 và Nguyễn Văn P có

hành vi dùng tay đánh, tát vào mặt, đầu của A. Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định tỷ lệ thương tích đối với A, kết luận giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Anh do thương tích gây nên là 0%. Do đó hành vi của C1, P, T1 không cấu thành tội phạm, ngày 25/4/2022 Công an thành phố S đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh nhau, mức phạt đối với mỗi người là 750.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội “Giết người” thuộc trường hợp chưa đạt.

1. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57; Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Tuấn A 11 (Mười một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2021.

2. Trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật hình sự, các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự:

Bị cáo Nguyễn Tuấn A có trách nhiệm bồi thường cho anh Chu Văn T1 80.000.000đồng, đã bồi thường 5.000.000 đồng, bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho anh T1 75.000.000đồng (Bảy mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày người có quyền được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm thi hành thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm thi hành theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Vật chứng vụ án: Đã được giải quyết tại bản án hình sự sơ thẩm số 88/2022/HSST ngày 04/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

4. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí. Bị cáo Nguyễn Tuấn A phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 3.750.000 đồng (Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự. (Theo Công văn số 447/CCTHADS ngày 19/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên thì cơ quan thi hành án đã kê biên bán tài sản đảm bảo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus được 500.000đồng để thi hành khoản án phí cho bị cáo. Số tiền còn lại bị cáo tiếp tục phải nộp).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Điều 26 Luật thi hành án Dân sự quy định: “Trường hợp bản án quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án Dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a, 7b, Điều 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án Dân sự”. /.

Nơi nhận:

- TANDTC; TANDCC; Sở TP;
- VKS tỉnh TN;
- CA tỉnh TN; Trại TG;
- Cục THADS tỉnh TN;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Thị Nhài

